

Số: 69/2024/QĐST-DS

Tháp Mười, ngày 02 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 168/2024/TLST-DS, ngày 29 tháng 02 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Lê Ngọc Á**, sinh năm 1967;

Địa chỉ: **Ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp**.

Bị đơn: Ông **Phạm Văn G**, sinh năm 1978;

Địa chỉ: **Ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp**.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông **Phạm Văn G** đồng ý trả cho ông **Lê Ngọc Á** tiền vốn mua phân bón còn thiếu là 29.785.000 (Hai mươi chín triệu bảy trăm tám mươi lăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí:

Ông **Lê Ngọc Ân** không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông **Â** tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 818.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005353 ngày 26/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

Ông **Phạm Văn G** phải chịu là 745.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- Đương sự;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- Chi cục THADS huyện Tháp Mười;
- TAND tỉnh ĐT;
- Lưu: HSVA.

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Thị Diễm Hương**